

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 172 /2023/DS-PT
Ngày 08 – 6 – 2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Trung

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Phương Loan

Bà Đinh Cẩm Đào

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Như Nguyễn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Điện - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 153/2023/TLPT-DS ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2023/DS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 98/2023/QĐ-PT ngày 17 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:**

1. Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1986 (có mặt);

2. Chị Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1990 (có mặt);

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 7, xã T, huyện T, tỉnh C ..

- **Bị đơn:**

1. Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1956 (có mặt);

2. Bà Võ Thị Cẩm T3, sinh năm 1960 (có mặt);

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 7, xã T, huyện T, tỉnh C ..

. - **Người kháng cáo:** Anh Phạm Văn T1 là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, anh Phạm Văn T1 và chị Nguyễn Ngọc T2 thống nhất trình bày:

Ngày 15/11/2014, anh chị có cho ông Q và bà T3 (là cha mẹ ruột của anh T1) mượn 14 chỉ vàng 24K để cố đất của ông Võ Tấn Hưng, việc cho mượn 14 chỉ vàng không có ai chứng kiến, cũng không có giấy tờ gì. Ông Q, bà T3 có mượn 07 chỉ vàng của anh Long hay không thì anh chị không biết. Số vàng anh, chị cho mượn gồm 1 sợi dây chuyền 2,5 chỉ, 01 chiếc lắc 3 chỉ, còn lại là vàng nhẫn 24K.

Đến nay, ông Hưng đã trả vàng cố đất cho ông Q và bà T3. Mặc dù anh chị đã nhiều lần đòi lại số vàng cho mượn nhưng ông Q và bà T3 không trả. Nay, anh chị yêu cầu ông Q và bà T3 có nghĩa vụ trả cho anh, chị 14 chỉ vàng 24K đã mượn.

Bị đơn, ông Phạm Văn Q và bà Võ Thị Cẩm T3 thống nhất trình bày:

Ông, bà không có mượn anh T1 và chị T2 14 chỉ vàng 24K. Do trước đây anh T1 và chị T2 là con út trong gia đình nên cùng làm kinh tế chung với ông bà. Ông bà xác định số vàng 14 chỉ này là của chung do ông bà quản lý, trong đó có 07 chỉ ông bà mượn của anh Phạm Văn Long là con trưởng của ông bà vào khoảng năm 2008, còn lại 07 chỉ là của ông bà và anh T1, chị T2. Nay trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông bà yêu cầu đối trừ 07 chỉ vàng của anh Long, còn lại 07 chỉ ông bà đồng ý trả lại cho anh T1 và chị T2 3,5 chỉ vàng 24K.

Tại bản dân sự sơ thẩm số:18/2023/DS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn T1 và chị Nguyễn Ngọc T2 về việc yêu cầu ông Phạm Văn Q và bà Võ Thị Cẩm T3 thanh toán 3,5 chỉ vàng 24K.

Buộc ông Phạm Văn Q và bà Võ Thị Cẩm T3 thanh toán cho anh Phạm Văn T1 và chị Nguyễn Ngọc T2 3,5 chỉ vàng 24K.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn T1 và chị Nguyễn Ngọc T2 về việc yêu cầu ông Phạm Văn Q và bà Võ Thị Cẩm T3 thanh toán 10,5 chỉ vàng 24K.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 28/3/2023, anh Phạm Văn T1 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Phạm Văn T1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phản tranh luận tại phiên tòa:

Anh Phạm Văn T1 tranh luận: Không tranh luận.

Chị Nguyễn Ngọc T2 tranh luận: Chị lấy lại tiền để trả nợ còn thiếu của người khác.

Ông Phạm Văn Q tranh luận: Vợ chồng ông giúp đỡ vợ chồng anh T1 rất nhiều. Chị T2 có mượn vợ ông 7.000.000 đồng chưa trả.

Bà Võ Cẩm Tú tranh luận: Bà không có mượn vàng của anh T1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của anh Thi. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 18/2023/DS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của anh Phạm Văn T1, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Phạm Văn T1, chị Nguyễn Ngọc T2 cho rằng: Anh T1, chị T2 có cho ông Q, bà T3 vay 14 chỉ vàng 24K để nhận cổ đất của ông Võ Tấn Hưng nhưng việc cho vay này không có lập thành văn bản. Trong khi, ông Q, bà T3 trình bày: Ông Q, bà T3 không có vay của anh T1, chị T2 14 chỉ vàng 24K mà ông Q, bà T3 và anh T1, chị Tiếp có làm ăn chung nên có tài sản chung là 07 chỉ vàng 24K. Ông Q, bà T3 đồng ý trả cho anh T1, chị T2 3,5 chỉ vàng 24K. Như vậy, ông Q, bà T3 chỉ thừa nhận có vay của nguyên đơn 3,5 chỉ vàng 24K.

[2] Tại hồ sơ vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, anh T1 không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho việc ông Q, bà T3 có vay của anh T1 14 chỉ vàng 24K. Do đó, án sơ thẩm chấp nhận sự thừa nhận của bị đơn và buộc bị đơn trả cho nguyên đơn 3,5 chỉ vàng 24K là có cơ sở.

[3] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh T1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của anh T1 không được chấp nhận nên anh T1 phải chịu án phí 300.000 đồng. Anh T1 có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng được chuyển thu, đối trừ.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Văn T1.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2023/DS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn T1 và chị Nguyễn Ngọc T2 về việc yêu cầu ông Phạm Văn Q và bà Võ Thị Cẩm T3 thanh toán 3,5 chỉ vàng 24K.

Buộc ông Phạm Văn Q và bà Võ Thị Cẩm T3 thanh toán cho anh Phạm Văn T1 và chị Nguyễn Ngọc T2 3,5 chỉ vàng 24K.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn T1 và chị Nguyễn Ngọc T2 về việc yêu cầu ông Phạm Văn Q và bà Võ Thị Cẩm T3 thanh toán 10,5 chỉ vàng 24K.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Văn T1 và chị Nguyễn Ngọc T2 phải chịu số tiền 2.824.500 đồng . Ngày 14/10/2022, anh T1 và chị T2 có nộp tạm ứng án phí số tiền 1.176.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003039 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình được đối trừ, anh T1 và chị T2 phải nộp tiếp số tiền 1.648.500 đồng. Ông Phạm Văn Q và bà Võ Thị Cẩm T3 được miễn án phí.

Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Phạm Văn T1 phải chịu án phí số tiền 300.000 đồng. Ngày 20/3/2023, anh T1 có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 003486 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau được chuyển thu, đối trừ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Trung